

Số: 97 /TB-BGDĐT

CÔNG VĂN ĐIỂN
SỐ ĐẾN: 1700/Đ.....
Ngày 02 tháng 3 năm 2009
Chuyên: Đic Nam ...

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2009

BẢN SAO

THÔNG BÁO
VỀ KẾT QUẢ CỦA PHIÊN HỌP
HỘI ĐỒNG QUỐC GIA KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Ngày 05 tháng 02 năm 2009 Hội đồng quốc gia kiểm định chất lượng giáo dục đã họp để thẩm định kết quả tự đánh giá, đánh giá ngoài của 20 trường đại học. Sau khi nghe báo cáo về nội dung 53 tiêu chí của 10 tiêu chuẩn; quy trình kiểm định chất lượng trường đại học; tóm tắt kết quả tự đánh giá, đánh giá ngoài của từng trường, Hội đồng đã thảo luận và kết luận về Trường Đại học Kinh tế Quốc dân như sau:

1. Kết quả Tự đánh giá:

- + Tiêu chí không đạt: Không có
- + Mức 1: 10 tiêu chí (19%)
- + Mức 2: 43 tiêu chí (81%)
- + Tiêu chí không đánh giá được: Không có

2. Kết quả đánh giá ngoài:

- + Tiêu chí không đạt: Không có
- + Mức 1: 17 tiêu chí (32%)
- + Mức 2: 36 tiêu chí (68%)
- + Tiêu chí không đánh giá được: Không có

Phòng Tổng hợp sao gửi:
- các đơn vị BGDĐT
- BT ĐU, CT HAT, CT CA
- BT ĐTN,
- Các đơn vị trong trường
2/3



3. So sánh kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Tự đánh giá	Đánh giá ngoài	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1	1.1	Mức 2	Mức 1	
Tiêu chuẩn 2	2.1	Mức 2	Mức 1	
	2.4	Mức 2	Mức 1	
Tiêu chuẩn 3	3.3	Mức 2	Mức 1	
Tiêu chuẩn 4	4.3	Mức 2	Mức 1	
	4.5	Mức 2	Mức 1	
Tiêu chuẩn 5	5.5	Mức 2	Mức 1	
	5.7	Mức 2	Mức 1	
Tiêu chuẩn 6	6.8	Mức 1	Mức 2	
Tiêu chuẩn 7	7.5	Mức 2	Mức 1	
Tiêu chuẩn 9	9.4	Mức 1	Mức 2	

4. Biểu quyết của Hội đồng :

Tỷ lệ 92,86% số phiếu công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

5. Kết luận của Hội đồng:

5.1. Căn cứ Quyết định số 38/2004/QĐ-BGD&ĐT, ngày 02/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tạm thời về kiểm định chất lượng trường đại học, Quyết định số 27/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 27/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tạm thời về kiểm định chất lượng trường đại học ban hành theo Quyết định số 38/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 02/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đạt tiêu chuẩn chất lượng.

5.2. Hội đồng nhất trí về đánh giá những điểm mạnh, những điểm còn tồn tại và những kiến nghị đối với Trường của Đoàn đánh giá ngoài:

a) Những điểm mạnh:

- Mục tiêu của Trường được rà soát, điều chỉnh qua từng nhiệm kỳ của đại hội Đảng.

- Một số khoa chủ động thực hiện trao đổi, thu nhận ý kiến từ các cơ quan bên ngoài thông qua các hội nghị, họp mặt cựu sinh viên để điều chỉnh chương trình đào tạo.

- Đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên có trình độ chuyên môn tốt. Số giảng viên có học vị từ thạc sĩ trở lên đạt lệ cao. Trường coi trọng việc tạo điều kiện cho cán bộ nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ.

- Trường có chiến lược về NCKH và có kế hoạch triển khai hoạt động đến các đơn vị. Đội ngũ giảng viên có trình độ cao và có uy tín chuyên môn triển khai các đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ và nhiều dự án liên kết với nước ngoài.

- Nguồn nhân lực của trường rất mạnh về năng lực, uy tín và trình độ ngoại ngữ để đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế.

- Trung tâm Thông tin Thư viện đã được tự động hoá một bước, công tác quản trị thư viện bằng phần mềm chuyên dụng. Thường xuyên cập nhật các tài liệu mới; có quan hệ hợp tác với một số thư viện trong và ngoài nước để trao đổi chuyên môn nghiệp vụ thư viện và khai thác tìm nguồn tài liệu.

- Trường có các trang thiết bị đảm bảo về chất lượng và đa dạng, được sử dụng tối đa vào các hoạt động giảng dạy, học tập và NCKH, đáp ứng được các yêu cầu của các ngành đào tạo. Hệ thống máy tính được nối mạng nội bộ và kết nối Internet, giảng viên được khai thác tài liệu trên mạng để phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Trường có chiến lược khai thác các nguồn tài chính khác nhau để đáp ứng hiệu quả các hoạt động. Kế hoạch tài chính hàng năm đã đáp ứng được yêu cầu phục vụ cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất.

- Công tác quản lý tài chính đã được tin học hoá, quản lý tập trung, thống nhất, chuẩn hoá và minh bạch.

b) Những tồn tại:



- Sứ mạng và mục tiêu của trường chưa được công bố bằng văn bản pháp lý và phổ biến rộng rãi.

- Chưa định kỳ lấy ý kiến từ nhà tuyển dụng, người tốt nghiệp để bổ sung chương trình đào tạo.

- Chưa định kỳ tổ chức cho giảng viên và sinh viên đánh giá hiệu quả PPGD; Quản lý điểm thi của sinh viên chưa được khoa học, hiện đại. Sổ điểm vẫn còn viết tay, thủ công. Chưa có phần mềm tin học quản lý điểm thi một cách khoa học.

- Tỷ lệ giảng viên trên sinh viên cả hệ chính quy và không chính quy còn quá cao.

- Số lượng các đề tài NCKH phục vụ công tác đào tạo còn ít; Chưa có dữ liệu thống nhất tổng hợp tất cả các đề tài NCKH trong và ngoài trường cũng như thống kê các bài báo được đăng ở các tạp chí chuyên ngành.

- Chưa tổng kết đánh giá tính hiệu quả trong các hoạt động hợp tác quốc tế và chưa có quy định thống nhất về quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế của trường.

- Diện tích phòng đọc của Trung tâm Thông tin Thư viện còn hạn chế. Tài liệu tham khảo của một số chuyên ngành hẹp và ngành mới mở còn ít; Tài liệu điện tử không đáng kể; Chưa thường xuyên cập nhật sách tiếng nước ngoài.

- Số lượng phòng thực hành tin học còn thiếu thiết bị phụ trợ và phần mềm đào tạo các chuyên ngành chuyên sâu; Số lượng trang thiết bị tính trên đầu sinh viên còn thấp; Còn ít trang thiết bị công nghệ cao như: bảng điện tử, bảng thông minh, bảng tương tác. Ngoài ra, Trường chưa đánh giá hiệu quả việc sử dụng hệ thống trang thiết bị.

- Công tác bảo vệ chưa được trang bị các trang thiết bị hiện đại; nghiệp vụ chuyên môn của đội ngũ bảo vệ còn chưa đồng đều.

- Chưa khai thác triệt để tiềm năng sẵn có của trường để tăng nguồn thu hợp pháp nhất là trong lĩnh vực NCKH và liên kết đào tạo.

- Chưa quan tâm đúng mức đến việc đánh giá thực hiện kế hoạch tài chính.

Các đơn vị hoạt động có thu của trường chưa chủ động xây dựng các định mức chi và dự toán thu chi hàng năm.

c) Kiến nghị đối với Trường:

- Trường phải tuyên bố về sứ mạng, mục tiêu bằng văn bản có tính pháp lý và công bố rộng rãi. Định kỳ rà soát, điều chỉnh sứ mạng, mục tiêu (khi cần thiết) để bảo đảm phù hợp với sự phát triển KT-XH.

- Định kỳ lấy ý kiến từ nhà tuyển dụng, người tốt nghiệp, các tổ chức giáo dục và các tổ chức khác để điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo. Tổng hợp các thông tin có liên quan đến đào tạo liên thông để ban hành những văn bản mang tính pháp qui.

- Trường cần đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định mã ngành riêng cho các ngành Du lịch.

- Hiện đại hóa việc quản lý điểm thi trên cơ sở tận dụng ưu thế công nghệ tin học, tránh quản lý bằng viết tay.

- Tổ chức định kỳ đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy. Tập trung mở rộng đổi mới phương pháp giảng dạy trong toàn trường. Chuẩn bị tốt các điều kiện chuyển sang đào tạo theo học chế tín chỉ.

- Tăng cường nhân lực và phát huy tiềm năng của các đơn vị, cá nhân trong toàn trường trong việc phát triển hoạt động HTQT theo chiến lược trường đã đề ra.

- Tăng cường giáo trình, tài liệu điện tử; Mở rộng thực hiện liên kết khai thác tài liệu với thư viện các trường đại học khác; Tăng cường bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo cho các chuyên ngành mới và chuyên ngành hẹp.

- Tăng cường trang thiết bị hiện đại cho các phòng học và phòng thực hành; Tăng cường trang bị thêm các phần mềm tin học đặc thù phục vụ công tác đào tạo và NCKH của các chuyên ngành.

- Chú trọng hơn nữa chiến lược khai thác các nguồn tài chính hợp pháp, nhất là trong lĩnh vực NCKH và liên kết đào tạo, nhằm phát huy việc tự chủ tài chính.

5.3. Đề nghị Trường có kế hoạch cụ thể (thời gian, nguồn lực, ...) để phát huy những điểm mạnh, khắc phục những tồn tại và báo cáo kết quả cải tiến chất lượng sau đánh giá về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Thường trực Hội đồng quốc gia kiểm định chất lượng giáo dục) trước ngày 15 tháng 10 năm 2009./.

Nơi nhận:

- Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu VT; Cục KTKĐCLGD.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Bành Tiến Long

SAO LỤC
Số: ... 08 ... / KTQD-TH
Hà Nội, ngày 4 tháng 3 năm 2013
TL/ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG TỔNG HỢP



Bùi Đức Dũng